

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2021/HS-ST
Ngày 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Phàng A D, sinh năm 1996, tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A P và bà Thào Thị D; bị cáo có vợ là Giàng Thị D và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 28/6/2021, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 70, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Phàng A D (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Phàng A D đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 túi nilon màu hồng, bên trong đựng 20 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Phàng A D khai nhận 20 viên nén màu hồng là Methamphetamine cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Phàng A D về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 28/6/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Phàng A D, kết quả: 20 viên nén màu hồng có khối lượng 1,92 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu “D”. Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1217 ngày 30/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,92 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phàng A D khai nhận: Phàng A D làm thuê cho trang trại nuôi bò sữa của gia đình Đậu Đình C, sinh năm 1966, trú tại: Tiểu khu 70, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/6/2021, trên đường đi cắt cỏ tại khu vực tiểu khu 70, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La Phàng A D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 20 viên Methamphetamine với giá 200.000đ, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về. Đến 13 giờ 00 phút ngày 28/6/2021 D mang theo gói ma túy đi cắt cỏ mục đích có người hỏi mua thì bán, trên đường đi thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Việc Phàng A D mua và cất giấu ma túy Đậu Đình C không biết và không liên quan.

Bản cáo trạng số: 163/CT-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Phàng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Phàng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Phàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phàng A D từ 03 năm đến 04 năm tù;

Không phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Phàng A D, sn: 1995, bắt ngày 28/6/2021: Bên trong đựng 15 viên nén màu hồng = 1,44 gam; 01 túi nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Phàng A D, ngày 28/6/2021, kq: Dương tính.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phàng A D khai nhận: Ngày 27/6/2021 Phàng A D đã mua trái phép 1,92 gam Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông không biết với giá 200.000đ, mục đích bán kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Phàng A D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng do nghiện chất ma túy và hám lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị

cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Phàng A D, sn: 1995, bắt ngày 28/6/2021: Bên trong đựng 15 viên nén màu hồng = 1,44 gam; 01 túi nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Phàng A D, ngày 28/6/2021, kq: Dương tính. Là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phàng A D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phàng A D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Phàng A D, sn: 1995, bắt ngày 28/6/2021: Bên trong đựng 15 viên nén màu hồng = 1,44 gam; 01 túi nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Phàng A D, ngày 28/6/2021, kq: Dương tính.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 163/QĐ-VKS ngày 18/8/2021 của Viện kiểm soát nhân dân huyện Mộc Châu và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2021 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 08/9/2021.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên